

**CÂN ĐỐI NGUỒN THU, CHI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH CẤP TỈNH  
VÀ NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2024**

*(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)*

*(Kèm theo Quyết định số: 100 /QĐ-UBND ngày 12 /01/2024 của UBND tỉnh)*

*Đơn vị: Triệu đồng*

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN
<b>A</b>	<b>NGÂN SÁCH CẤP TỈNH</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn thu ngân sách</b>	<b>19.343.764</b>
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	4.665.359
2	Thu bổ sung từ NSTW	14.328.405
-	Thu bổ sung cân đối	11.033.988
-	Thu bổ sung có mục tiêu	3.294.417
3	Thu từ quỹ dự trữ tài chính	-
4	Thu kết dư	-
5	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	350.000
<b>II</b>	<b>Chi ngân sách</b>	<b>19.343.764</b>
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp tỉnh	10.170.811
2	Chi bổ sung cho ngân sách huyện	9.172.953
-	Chi bổ sung cân đối	7.249.064
-	Chi bổ sung có mục tiêu	1.923.889
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau	-
<b>III</b>	<b>Bội chi NSDP/Bội thu NSDP</b>	<b>-</b>
<b>B</b>	<b>NGÂN SÁCH HUYỆN (BAO GỒM NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN VÀ NGÂN SÁCH XÃ)</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn thu ngân sách</b>	<b>12.577.784</b>
1	Thu ngân sách huyện được hưởng theo phân cấp	3.404.831
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh	9.172.953
-	Thu bổ sung cân đối	7.249.064
-	Thu bổ sung có mục tiêu	1.923.889
3	Thu kết dư	-
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	-
<b>II</b>	<b>Chi ngân sách</b>	<b>12.577.784</b>
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện	
2	Chi bổ sung cho ngân sách xã	
-	Chi bổ sung cân đối	
-	Chi bổ sung có mục tiêu	
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau	